

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 9 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành của các hồ chứa Thủy lợi, thủy điện.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước trên các sông xuống thấp dần và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước xuống thấp dần và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông xuống thấp dần.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành của các hồ chứa Thủy lợi, thủy điện.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước các trạm vùng triều sông Mã dao động theo thủy triều. Mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào sáng nay, mức nước lớn nhất xuất hiện vào chiều nay.

Lưu vực sông Yên: Mức nước trên sông Yên dao động theo thủy triều. Mức nước xuống thấp dần và đạt giá trị nhỏ nhất vào trưa nay sau đó lên cao dần và đạt giá trị lớn nhất vào chiều tối nay.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 10/9/2025

Tin phát lúc: 11h25 ngày 09/9/2025

Dự báo viên



Lê Văn Thắng

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều
Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/09/9	13h/09/9	19h/09/9	1h/10/9	7h/10/9
Mã	Mường Lát	16603	16607	16605	16600	16595
Mã	Hồi Xuân	5523	5525	5533	5530	5515
Mã	Cầm Thủy	1322	1330	1337	1330	1310
Mã	Lý Nhân	367	370	365	360	355
Bưởi	Thạch Quảng	745	750	755	750	740
Bưởi	Kim Tân	404	400	395	390	385
Âm	Lang Chánh	4732	4735	4734	4733	4728
Chu	Cửa Đạt	2778	2765	2760	2750	2755
Chu	Bái Thượng	1224	1230	1225	1215	1205
Chu	Xuân Khánh	278	270	260	250	250

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	155	18	150	20
Mã	Quảng Châu	121	-80	110	-82
Lèn	Lèn	198	54	188	50
Lèn	Cụ Thôn	187	30	180	25
Yên	Chuối	102	22	97	18
Yên	Ngọc Trà	90	-74	87	-75

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

